

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2019/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh ngày 08/3/1990.

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Phúc Đ, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Phạm Văn H - Sinh ngày 13/5/1987

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Phúc Đ, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212; 213; khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5; điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về phần hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn H thống nhất vợ chồng có một con chung là: Phạm Văn V, sinh ngày 20/4/2012.

Hai bên thỏa thuận: Anh Phạm Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phạm Văn V đến tuổi thành niên, chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu, năm trăm nghìn đồng). Thời gian đóng góp cấp dưỡng được tính từ tháng 9 năm 2019 cho đến khi cháu Phạm Văn V đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản và công nợ:** Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn H thống nhất: Chị Nguyễn Thị H chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Số tiền án phí chị H phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số AA/2018/0006274 ngày 24/7/2019 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh, tỉnh Thanh hóa. (Chị H đã nộp đủ tiền án phí)

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:

- VKSND Huyện Như Thanh
- Chi cục THADS Huyện Như Thanh
- Các đương sự
- UBND Thăng T, H. Nông công.
- Phòng GĐKT- TAT
- Lưu hồ sơ vụ án

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH
Thẩm phán

Lê Văn Quân